

Số: 746/CNNT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Nghị quyết số 294/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nhiệm kỳ IV (2024-2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận,

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận như sau:

I. Trường hợp bổ nhiệm:

1. Ông Mai Song Hào

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

2. Ông Nguyễn Huy Cường

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Thời hạn bổ nhiệm: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

3. Nguyễn Chất Phát

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát.
- Thời hạn bổ nhiệm: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

4. Bà Lý Thị Xuân

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó phòng TC-HC.
- Chức vụ được bổ nhiệm: Phó phòng TC-HC kiêm Thành viên Ban kiểm soát.
- Thời hạn bổ nhiệm: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024-2029.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

II. Trường hợp miễn nhiệm:

1. Ông Đinh Ân

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

2. Ông Hồ Huy Vũ

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

3. Bà Đinh Lê Ngọc Trâm

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

4. Ông Phạm Nguyên Thắng

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 26/6/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/6/2026 tại đường dẫn:

<https://www.capnuocninhthuan.com/QuanHeCoDong.aspx>

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 294/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2026;
- Bản cung cấp thông tin (Phụ lục III).

Đại diện tổ chức
Người được Ủy quyền Công bố thông tin



Nguyễn Thu Hòa

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026,
NHIỆM KỲ IV (2024 - 2029)
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NINH THUẬN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận, đã sửa đổi lần 7 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, thông qua ngày 27/4/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận vào ngày 26/6/2026,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 (tài liệu đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 (tài liệu đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận (tài liệu đính kèm).

1. Một số chỉ tiêu hoạt động chính năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ so với KH (%)
I	SẢN XUẤT KINH DOANH				
1	Nước ghi thu	m ³	24.691.596	24.830.883	100,56
2	Doanh thu	Triệu đồng	225.536	230.504	102,20
3	Chi phí	Triệu đồng	149.281	156.731	104,99
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	76.255	73.773	96,75
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	8.907	8.464	95,03
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	67.348	65.309	96,97
II	TÀI CHÍNH				

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ so với KH (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	94.908	94.908	100,00
2	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	285.787	283.639	99,24
3	Tổng tài sản	Triệu đồng		571.689	
4	Các khoản thuế, phí phải nộp	Triệu đồng	54.593	62.224	113,98
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	32,90	31,01	94,26
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA)	%		11,42	
7	Số tiền phải trả vốn và lãi vay	Triệu đồng	16.092	16.795	104,37

2. Một số chỉ tiêu tài chính kế hoạch năm 2026:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
I	SẢN XUẤT KINH DOANH	
1	Nước ghi thu (m ³)	23.909.400
2	Doanh thu	219.749
3	Chi phí	192.789
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	26.960
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.236
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	23.724
II	TÀI CHÍNH	
1	Vốn điều lệ	
	- Trước khi phát hành cổ phiếu	94.908
	- Dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu	249.134
2	Vốn chủ sở hữu	274.823
2.1	Vốn góp của chủ sở hữu	249.134
2.2	Thặng dư vốn cổ phần	1.965
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	-
2.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	23.724
3	Các khoản thuế, phí phải nộp	30.000
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (%)	10,19
5	Tỷ lệ chi cổ tức (%)	
	- Trước khi phát hành cổ phiếu (%)	16,26
	- Dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu (%)	6,50
6	Số tiền phải trả vốn và lãi vay	39.743

3. Kế hoạch mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026:

Tổng giá trị mua sắm và đầu tư xây dựng cơ bản kế hoạch năm 2026 là 126.192.169.315 đồng, bao gồm:

- Các hạng mục năm 2025 chuyển sang năm 2026 : 62.626.895.011 đồng
- + Các hạng mục đang thực hiện năm 2025 chuyển sang năm 2026 : 59.271.655.410 đồng
- + Các hạng mục bổ sung đầu tư trong năm 2025 : 1.305.239.601 đồng
- + Các hạng mục thuộc kế hoạch năm 2025 nhưng chưa thực hiện (tiếp tục chuyển tiếp qua năm 2026) : 2.050.000.000 đồng
- Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 : 63.565.274.304 đồng
- + Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026 : 62.165.274.304 đồng
- + Kinh phí dự phòng (sử dụng cho trượt giá và tăng khối lượng) : 1.400.000.000 đồng

Điều 4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán (tài liệu đính kèm).

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 (tài liệu đính kèm).

1. Phân phối lợi nhuận:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	94.908.414.916	a
2	Lợi nhuận sau thuế năm trước chuyển sang	2.159.453	b
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	65.308.975.459	c
4	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	65.311.134.912	d = (b+c)
5	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2025:	65.311.134.912	e = f+g+l
5.1	Quỹ đầu tư phát triển	32.651.687.277	f
	Trong đó: + Quỹ đầu tư phát triển dự kiến dùng để thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu + Quỹ đầu tư phát triển còn lại	32.651.687.277 0	
5.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	7.831.407.579	g = h+i+k
	Quỹ khen thưởng của người lao động	5.341.003.933	h

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
	<i>Quỹ phúc lợi</i>	1.957.466.472	<i>i</i>
	<i>Quỹ khen thưởng của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên và Ban điều hành</i>	532.937.174	<i>k</i>
5.3	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 26,16% (tính trên tổng mệnh giá 9.490.841 cổ phần)	24.828.040.056	l
	<i>Cổ tức trên mỗi cổ phần (đồng/cp)</i>	2.616	
6	Liên quan đến cổ đông Nhà nước		
6.1	Vốn góp của cổ đông nhà nước tại 31/12/2025 (tương ứng với 4.940.555 cổ phần)	49.405.554.916	
6.2	Tỷ lệ cổ phần Nhà nước nắm giữ	52,06%	
6.3	Cổ tức được chia theo cổ phần Nhà nước	12.924.491.880	= 4.940.555 cổ phần x 2.616 đồng/cổ phần
7	Lợi nhuận chuyển sang năm 2026	0	m = c-d

2. Thời điểm chi trả cổ tức:

- Ngày chốt danh sách để chia cổ tức: ngày 10/7/2026.
- Ngày chi trả cổ tức: bắt đầu từ ngày 10/8/2026.

Điều 6. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch chi tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 (*tài liệu đính kèm*).

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 (*tài liệu đính kèm*).

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (*tài liệu đính kèm*).

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (*tài liệu đính kèm*).

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (*tài liệu đính kèm*), cụ thể:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận.
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông.

3. Mã chứng khoán: NNT.

4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. Vốn điều lệ hiện tại: 94.908.414.916 đồng.

6. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 9.490.841 cổ phiếu.

Trong đó:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 9.490.841 cổ phiếu.

- Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 15.422.600 cổ phiếu.

8. Giá trị phát hành dự kiến tính theo mệnh giá: 154.226.000.000 đồng.

9. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính và quy mô hoạt động của Công ty.

10. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HDQT) quyết định.

12. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 162,4998%.

13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:162,4998. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 100 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 162,4998 cổ phiếu mới.

14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:162,4998, cổ đông A được nhận $100 \times 162,4998 / 100 = 162,4998$ cổ phiếu, số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 162 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ là 0,4998 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

15. Nguồn vốn thực hiện: Quỹ đầu tư phát triển theo thứ tự thực hiện sau:

- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển lũy kế được xác định tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán: 121.574.312.723 đồng.

- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được trích từ việc phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 276/TTr-HĐQT ngày 25/5/2026 về thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026: 32.651.687.277 đồng.

16. Thời gian thực hiện: Sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến từ Quý III/2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

17. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty tại mục Vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

19. Thông qua việc ủy quyền:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ báo cáo phát hành chứng khoán gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác;

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;

- Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật;

- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt

phát hành sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Thực hiện các công việc khác có liên quan nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu được thành công;

- Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Giám đốc Công ty/Người đại diện pháp luật để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Điều 11. Thông qua Tờ trình về việc xem xét, thông qua đề nghị của cổ đông Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi trường Bình Dương được nhận chuyển nhượng cổ phần của một số cổ đông cá nhân tại Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai (*tài liệu đính kèm*).

Điều 12. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) (*tài liệu đính kèm*).

Điều 13. Thông qua Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029) (*tài liệu đính kèm*).

Điều 14. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029):

1. Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2024 – 2029):

Ông Mai Song Hào và Ông Nguyễn Huy Cường trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ IV (2024 – 2029), thời gian hiệu lực từ ngay sau khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đến hết nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

2. Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2024 – 2029):

Ông Nguyễn Chất Phát và Bà Lý Thị Xuân trúng cử vào thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận nhiệm kỳ IV (2024 – 2029), thời gian hiệu lực từ ngay sau khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đến hết nhiệm kỳ IV (2024 – 2029).

Điều 15. Điều khoản thi hành

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026,

nhiệm kỳ IV (2024 - 2029) và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội thông qua.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc thi hành Nghị quyết này ./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở KH và CN tỉnh Khánh Hòa;
- CBTT website Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phạm Hữu Sơn

